SỞ GD&ĐT HÀ NỘI

TRƯỜNG THPT THƯỢNG CÁT

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2:GDCD KHỐI 11**

**Năm học 2019-2020**

**Bài 8: Chủ nghĩa xã hội**

**PHẦN I: Trắc Nghiệm** ( gồm 25 câu)

**Câu 1: Đặc trưng trên lĩnh vực văn hóa ở xã hội XHCN mà nhân dân ta đang xây dựng là gì:**

A. Nền văn hóa kế thừa những truyền thống dân tộc. B. Nền văn hóa tiến bộ.

C. Nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.

D. Nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc.

**Câu 2:** **Mục tiêu cách mạng mà Đảng và nhân dân ta đang ra sức phấn đấu xây dựng là:**

A.Chủ nghĩa quốc tế. B**.**Chủ nghĩa xã hội.

C.Chủ nghĩa tư bản. D.Chủ nghĩa vô sản.

**Câu 3:** **Chủ nghĩa xã hội mà nước ta đang xây dựng có mấy đặc trưng cơ bản:**

A.Bốn đặc trưng. B.Sáu đặc trưng.

C**.**Tám đặc trưng. D. Mười đặc trưng.

**Câu 4: Nội dung nào dưới đây là đặc trưng cơ bản về chính trị của chủ nghĩa xã hội ở nước ta:**

A.Là một xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

B**.**Do nhân dân làm chủ.

C.Có nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

D.Con người được giải phóng khỏi áp bức, bất công.

**Câu 5: Nguyên nhân dẫn dến sự thay đổi từ chế độ xã hội này bằng chế độ xã hội khác là gì:**

A. Kinh tếB. Chính trị C. Văn hóa D. Tư tưởng

**Câu 6: Nước ta đang ở giai đoạn phát triển nào dưới đây:**

A.Chế độ cộng sản chủ nghĩa. B.Chế độ xã hội chủ nghĩa.

C**.**Thờỉ kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa.

D. Thời kì xây dựng xã hội mới chủ nghĩa xã hội.

**Câu 7: Một trong những đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là**

A**.**Có nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

B.Có nền văn hoá hiện đại.

C.Có di sản văn hoá vật thể và phi vật thê;

D.Có nguồn lao động dồi dào.

**Câu 8: Các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kểt, tương trợ và giúp đỡ nhau cùng tiến bộ là:**

A**.**Đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

B.Điểm mới trong xã hội Việt Nam.

C.Biểu hiện của sự phát triển các dân tộc.

D.Đặc điểm quan trọng của đất nước.

**Câu 9: Nguyên nhân nào dưới đây lí giải cho việc nước ta đi lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa là hoàn toàn đúng đắn:**

A**.**Đi lên chủ nghĩa xã hội mới xoá bỏ được áp bức, bóc lột.

B.Đi lên chủ nghĩa xã hội là nhu cầu của nhiều nước trên thế giới.

C. Tư bản chủ nghĩa là một chế độ còn duy trì tình trạng bóc lột.

D. Chủ nghĩa xã hội là chế độ xã hội tốt đẹp và công bằng.

**Câu 10: Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa được hiểu như thế nào:**

A. Bỏ qua toàn bộ sự phát triển trong giai đọa phát triển tư bản chủ nghĩa.
B**.** Bỏ qua việc xác lập địa vị thống trị của quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa.
C. Bỏ qua việc sử dụng thành quả khoa học kĩ thuật.
D. Bỏ qua phương thức quản lí.

 **Câu 11:** **Theo quan điểm của Mác – Lênin cộng sản chủ nghĩa phát triển qua mấy giai đoạn cơ bản:**

A**.** 2                     B. 3 C. 4                     D. 5

**Câu 12: Sự thay đổi của các hình thái kinh tế- xã hội theo chiều hướng nào:**

A. Từ thấp đến cao. B. Từ cao đến thấp

C. Thay đổi về trình độ phát triển. D. Thay đổi về mặt xã hội.

**Câu 13: Yếu tố quyết định dẫn đến sự thay đổi của chế độ xã hội này bằng chế độ xã hội khác là yếu tố nào sau đây:**

A. Quan hệ sản xuất. B. Công cụ lao động.

C. Phương thức sản xuất. D. Lực lượng sản xuất**.**

**Câu 14: Hai giai đoạn phát triển của cộng sản chủ nghĩa khác nhau ở yếu tố nào sau đây:**

A. Sự phát triển của khoa học công nghệ.

B. Sự phát triển của lực lượng sản xuất**.**

C. Sự phát triển của trình độ dân trí.

D. Sự tăng lên của năng suất lao động.

**Câu 15: Trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội nước ta cần phải làm gì:**

A. Xóa bỏ ngay những yếu tố của xã hội cũ.

B. Giữ nguyên những yếu tố của xã hội cũ.

C. Từng bước cải tạo các yếu tố của xã hội cũ**.**

D. Để cho các yếu tố xã hội tự điều chỉnh.

**Câu 16: Lịch sử xã hội loài người đã và đang trải qua bao nhiêu hình thái kinh tế xã hội:**

A. 4 B. 5 C. 6 D. 7

**Câu 17: Lịch sử xã hội loài người đã và đang trải qua những hình thái kinh tế xã hội nào sau đây:**

A. CSNT, CHNL, PK, TBCN, XHCN**.** B. CSNT, PK, TBCN, XHCN.

C. CSNT, CHNL, TBCN, XHCN. D. CSNT, CHNL, PK, TBCN.

**Câu 18: Chủ trương “hoà nhập nhưng không hoà tan” trong tiến trình hội nhập với văn hoá thế giới thể hiện đặc trưng cơ bản nào dưới đây của chủ nghĩa xã hội ở nước ta ?**

A.Là một xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

B.Do nhân dân làm chủ.

C.Có quan hệ hữu nghị và hợp tác với nhân dân các nước trên thế giới.

D**.**Có nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

**Câu 19: Đặc điểm nổi bật và bao trùm của thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta là:**

A.Xã hội dân giàu, nước mạnh, dân chủ, văn minh.

B**.**Sự tồn tại đan xen và đấu tranh lẫn nhau giữa những yếu tố của xã hội mới và những tàn dư của xã hội cũ.

C.Các dân tộc trong nước bình đẳng, đoàn kêt.

D. Nền kinh tế phát triển với trình độ cao.

**Câu 20:** **Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam giai cấp nào giữ vai trò hạt nhân đoàn kết các giai cấp và tầng lớp khác trong xã hội:**

A. Nông dân                B. Tư sản               C**.** Công nhân                    D. Địa chủ

**Câu 21:**  **Những đặc trưng cơ bản của CNXH ở Việt Nam hiện nay biểu hiện như thế nào:**

A. Tất cả đều chưa hình thành. B . Tất cả đều đã hình thành.

C**.** Có những đặc trưng đã và đang hình thành.

 D. Không thể đạt đến đặc trưng đó.

**Câu 22:** **Thời kỳ quá độ đi lên CNXH trên phạm vi cả nước ta bắt đầu từ năm nào:**

A. 1945. B. 1954. C.1975**.** D. 1986.

**Câu 23: Có ý kiến cho rằngV iệt Nam đi lên CNXH nhất thiết phải qua chế độ tư bản chủ nghĩa vì chỉ có qua chế độ tư bản chủ nghĩa thì mới có đầy đủ cơ sở vật chất để xây dựng CNXH.Em đồng ý với quan điểm nào:**

A. Việt Nam phải trải qua chế độ tư bản chủ nghĩa.

B. Việt Nam bỏ qua chế độ TBCN, nhưng tiếp thu, kế thừa khoa học công nghệ, lực lượng sản xuất, kinh tế hiện đại để xây dựng CNXH.

C. Việt Nam không cần phải trải qua chế độ tư bản chủ nghĩa.

D.Việt Nam phải xây dựng nền kinh tế phát triển.

**Câu 24:** Quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội gọi là quá độ:

A**.**Trực tiếp. B.Tích cực. C. Liên tục. D. Gián tiếp.

**Câu 25: Quá độ từ xã hội tiền tư bản lên chủ nghĩa xã hội, bỏ qua giai đoạn phát triển tư bàn chủ nghĩa là quá độ:**

A**.**Gián tiếp. B.Nhảy vọt. C.Đứt quãng. D. Không cơ bản.

**PHẦN II : Tự Luận** ( Gồm 2 Câu)

**Câu 1. Hai giai đoạn phát triển của xã hội cộng sản chủ nghĩa có gì khác nhau?**

**Câu 2.Em hãy nêu những đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội ở nước ta.**